

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ K, TỈNH H

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp: Ông Đặng Đức Huân.
Thư ký phiên họp: Ông Trần Thăng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh H.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã K, tỉnh H tham gia phiên họp:
Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh H mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 04/2024/TLST-VDS ngày 17/6/2024 về "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 07/2024/QĐST-VDS ngày 02/8/2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà Nguyễn Thị Thanh H1, sinh năm 1967. Địa chỉ: Khu dân cư C, phường A, thị xã K, tỉnh H. Vắng mặt.
- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**
 1. Ông Nguyễn Đức T1, sinh năm 1963. Địa chỉ: Số nhà 21, đường Trần Hưng Đạo, phường A, thị xã K, tỉnh H. Vắng mặt.
 2. Ông Nguyễn Thọ D1, sinh năm 1965. Địa chỉ: Số nhà 178, Đại lộ Tôn Đức Thắng, phường An Đồng, quận An Dương, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.
 3. Bà Nguyễn Thị Kim G1, sinh năm 1970. Địa chỉ: Số nhà 128, đường Mạc Toàn, khu dân cư LT, phường HA, thị xã K, tỉnh H. Vắng mặt.
 4. Ông Nguyễn Anh N1, sinh năm 1972. Địa chỉ: Tổ 43, Cụm 7, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.
 5. Ông Nguyễn Hùng T2, sinh năm 1973. Địa chỉ: Số nhà 243, đường Mạc Toàn, khu dân cư LT, phường HA, thị xã K, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo đơn yêu cầu và bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ, người yêu cầu-bà Nguyễn Thị Thanh H1 trình bày:
Cụ Nguyễn Văn N2, sinh năm 1934 (chết năm 2009) và cụ Nguyễn Thị

D2, sinh năm 1938 có quan hệ là vợ chồng. Bố mẹ của cụ D2 là cụ Nguyễn Văn Khi, sinh năm 1917 (chết năm 1991) và cụ Hoàng Thị Sáng, sinh năm 1914 (chết năm 1976).

Cụ N2, cụ D2 sinh được 06 người con gồm: Ông Nguyễn Đức T1, sinh năm 1963, ông Nguyễn Thọ D1, sinh năm 1965, bà Nguyễn Thị Thanh H1, sinh năm 1967, bà Nguyễn Thị Kim G1, sinh năm 1970, ông Nguyễn Anh N1, sinh năm 1972 và ông Nguyễn Hùng T2, sinh năm 1973.

Tiền sử gia đình cụ D2 từ thời các cụ cho đến nay không ai mắc bệnh về tâm thần. Bản thân cụ D2 trước đây cũng là khỏe mạnh bình thường, do tuổi cao nên từ cuối năm 2021 cụ D2 lúc nhớ, lúc quên và đã nhiều lần bị tai biến nhẹ. Vào ngày 31/12/2021, cụ D2 bị tai biến nặng, gia đình phải đưa cụ D2 đi điều trị tại Bệnh viện Việt Đức Hải Phòng. Từ sau khi bị tai biến, tình trạng mất dần trí nhớ của cụ D2 ngày càng trầm trọng hơn. Cụ quên nhiều hơn nhớ, không nhận ra các con, thường xuyên bỏ nhà đi lang thang không biết đường về. Tháng 5/2022, gia đình bà đưa cụ D2 đi khám tại Bệnh viện đại học y Hà Nội. Sau khi tiến hành khám bệnh, Bệnh viện kết luận cụ D2 bị: "*Giảm tỷ trọng chất trắng quanh não thất và trung tâm bán cầu dục hai bên-theo dõi thoái hóa chất trắng. Teo não tuổi già*".

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cụ D2 và người thân, bà có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố cụ Nguyễn Thị D2 là người mất năng lực hành vi dân sự hoặc là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi. Trường hợp cụ D2 là người mất năng lực hành vi dân sự thì bà sẽ đề nghị UBND cấp xã nơi cụ D2 cư trú cử người giám hộ cho cụ D2; còn nếu cụ D2 là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi thì bà đề nghị Tòa án chỉ định bà là người giám hộ cho cụ D2 vì cụ D2 đang sống cùng bà từ năm 2021. Bà là người chăm sóc, nuôi dưỡng cụ D2 đã nhiều năm nay.

- *Tại văn bản trình bày ý kiến-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Kim G1 và ông Nguyễn Anh N1 đều trình bày:*

Việc bà Hương yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự không có sự bàn bạc với gia đình mà nhằm thực hiện các mục đích khác vì lý do cá nhân. Bà Giang và ông Nam đều xác định cụ D2 vẫn hoàn toàn bình thường, vẫn ăn, ngủ, nói chuyện và nhớ tên các thành viên trong gia đình nên không đồng ý với việc bà Hương yêu cầu Tòa án tuyên bố cụ D2 mất năng lực hành vi hoặc khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

Tại phiên họp:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có đơn đề nghị Tòa án mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã K, tỉnh H tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Đây là việc dân sự yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, Tòa án nhân dân thị xã K thụ lý giải quyết là đúng thẩm

quyền. Trong quá trình giải quyết vụ việc cũng như tại phiên họp giải quyết việc dân sự Thẩm phán và Thư ký thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 2 và khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thanh H1. Tuyên bố cụ Nguyễn Thị D2 là người mất năng lực hành vi dân sự; về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Thanh H1 phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã K nhận định:

[1]. *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết*: Người yêu cầu có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự được quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu cư trú tại phường A, thị xã K, tỉnh H nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã K theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. *Về sự vắng mặt của các đương sự*: Bà Hương vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án mở phiên họp vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp nhưng không ảnh hưởng đến việc giải quyết việc dân sự. Căn cứ khoản 2 và khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án mở phiên họp vắng mặt người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3]. *Về nội dung*: Tại Kết luận số 227/2024/KLGĐ ngày 31/7/2024, Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: "*Tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Thị D2 bị bệnh mất trí nhớ trong bệnh Alzheimer, loại hỗn hợp. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F00.2. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*". Xét yêu cầu bà Nguyễn Thị Thanh H1 về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố cụ Nguyễn Thị D2 là người mất năng lực hành vi dân sự là có căn, phù hợp với Kết luận giám định sức khỏe tâm thần của Viện pháp y tâm thần Trung ương, phù hợp với nhân thân và tình trạng thực tế của cụ Nguyễn Thị D2 tại thời điểm giám định nên cần được chấp nhận.

[4]. *Về chi phí giám định*: Bà Nguyễn Thanh Hương tự nguyện chi trả chi phí giám định (đã thực hiện xong) và không có ý kiến gì về chi phí giám định nên không đặt ra giải quyết.

[5]. *Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự*: Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Nguyễn Thị Hương là người yêu cầu giải quyết việc dân sự nên phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; a khoản 2 Điều 39; khoản 2 và khoản 3 Điều 367; các điều 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 4, Điều 6, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị Thanh H1.

1. Tuyên bố: Cụ Nguyễn Thị D2, sinh năm 1938; số CCCD: 030138010019 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 16/12/2022; quê quán: Phường Hiệp Sơn, thị xã K, tỉnh H; địa chỉ: Khu dân cư C, phường A, thị xã K, tỉnh H là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Thanh H1 phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí bà Nguyễn Thị Thanh H1 đã nộp theo biên lai thu Số: 0002530 ngày 17/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã K. Bà Nguyễn Thị Thanh H1 đã thực hiện xong nghĩa vụ lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp đương sự không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã K;
- Chi cục THADS thị xã K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đặng Đức Huân